

● 52. LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS : Rèn luyện kĩ năng giải bài toán có hai phép tính.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Bài 1 : GV chỉ cần hướng dẫn HS giải theo một trong hai cách sau :

Cách 1. GV gợi ý HS giải theo hai bước :

+ Trước hết tìm số ô tô còn lại sau khi 18 ô tô rời bến. HS tự lập phép tính :

$$45 - 18 = 27 \text{ (ô tô).}$$

+ Sau đó tìm số ô tô còn lại sau khi 17 ô tô tiếp tục rời bến. HS tự lập phép tính : $27 - 17 = 10$ (ô tô).

Bài giải

Lúc đầu số ô tô còn lại là :

$$45 - 18 = 27 \text{ (ô tô)}$$

Lúc sau số ô tô còn lại là :

$$27 - 17 = 10 \text{ (ô tô)}$$

Đáp số : 10 ô tô.

Cách 2. GV gợi ý :

+ Trước hết tìm số ô tô rời bến ở cả hai lần. HS tự lập phép tính :

$$18 + 17 = 35 \text{ (ô tô)}.$$

+ Sau đó tìm số ô tô còn lại cuối cùng. HS tự lập phép tính :

$$45 - 35 = 10 \text{ (ô tô)}.$$

Bài giải

Cả hai lần số ô tô rời bến là :

$$18 + 17 = 35 \text{ (ô tô)}$$

Số ô tô còn lại là :

$$45 - 35 = 10 \text{ (ô tô)}$$

Đáp số : 10 ô tô.

Bài 2 : HS giải bài toán theo hai bước như sau :

– Tìm số thỏ đã bán ($48 : 6 = 8$).

– Tìm số thỏ còn lại ($48 - 8 = 40$).

Bài giải

Số thỏ đã bán là :

$$48 : 6 = 8 \text{ (con)}$$

Số thỏ còn lại là :

$$48 - 8 = 40 \text{ (con)}$$

Đáp số : 40 con thỏ.

Bài 3 : Giúp HS quan sát sơ đồ minh họa rồi nêu thành bài toán, sau đó chọn bài toán phù hợp, tổ chức HS giải bài toán này. Gồm hai bước giải :

$$14 + 8 = 22 \text{ (bạn)}.$$

$$14 + 22 = 36 \text{ (bạn)}.$$

Bài 4 : Giúp HS làm và viết vào vở (theo mẫu trong sách Toán 3).

a) $12 \times 6 = 72$; $72 - 25 = 47$.

b) $56 : 7 = 8$; $8 - 5 = 3$.

c) $42 : 6 = 7$; $7 + 37 = 44$.